

16. Chúa Giêsu, Sự sáng của thế gian

Giăng 8: 12-30

Tin Mừng Theo Giăng

Ta là *Sự Sáng* của thế gian

Câu 20 của đoạn dẫn này giúp chúng ta hình dung ra cảnh chúng ta đang học hôm nay. Sự kiện được mô tả ở đây diễn ra trên Núi Đền ở Jerusalem, ở phía đông trong Cung của các phi tần nơi các vật chứa bằng đồng hình kèn được giữ gần kho bạc. Theo *Mishnah* (Middoth 2, 5), Cung của các phi tần chỉ rộng hơn 200 feet vuông với một dãy cột chạy quanh tòa án. Tôi muốn anh em hình dung cảnh này với tôi khi Chúa Giêsu sắp đưa ra tuyên bố quan trọng về chính Ngài. Ngài cũng sẽ thực hiện một lời mời sẽ vang vọng qua các thời đại, cho đến tận ngày nay, cho anh em và tôi.

Đoạn dẫn này không cho chúng ta biết khi nào cuộc trao đổi này diễn ra giữa Chúa Giêsu và các nhà lãnh đạo Do Thái, nhưng chúng ta có thể đoán rằng đó là vào cuối ngày lễ hội mùa thu được gọi là Lễ đền tạm (Sukkot) (Giăng 7:37). Có hai nghi lễ lớn trong ngày cuối cùng của ngày lễ này. Lần đầu tiên là vào buổi sáng cùng ngày với việc đổ nước lên Bàn thờ cúng. Vào lúc đó, ngay sau khi đám đông đã hét lên với vị linh mục để nâng cao chén thánh chứa nước và trước khi anh ta đổ nó lên bàn thờ, Chúa Giêsu đã kêu lên để mọi người nghe thấy, **“Nếu người nào khát, hãy đến cùng ta mà uống. Kẻ nào tin ta thì sông nước hằng sống sẽ chảy từ trong lòng mình, y như Kinh Thánh đã chép vậy.”** (Giăng 7: 37-38).

Chúa đã nói về chính Ngài như là Đấng mà dòng nước sự sống sẽ tuôn chảy. Điều này liên quan đến nước chảy mang đến tâm trí nơi Môi-se mang nước từ đá. Theo cùng một cách, chúng ta thấy rằng Đấng Thiên Sai sẽ bị ảnh hưởng, và từ Hòn đá (Thi thiên 18: 2) của cuộc đời Ngài tuôn ra một dòng sự sống, viz. Chúa Thánh Thần (Giăng 7:39; Xuất hành 17: 6). Cuối ngày hôm đó khi mặt trời lặn, một buổi lễ thứ hai đã bắt đầu được gọi là Sự soi sáng Đền thờ. Trong các tòa đền, Cung của các phi tần có bốn ngọn đèn lớn hoặc đèn nến. Người *Mishnah* (Sukkah 5: 2-3) nói với chúng ta rằng mỗi chiếc đèn có bốn chiếc bát bằng vàng tuyệt vời với mỗi chiếc thang, do đó cho phép các linh mục trẻ trèo lên và đổ đầy bát dầu và làm cho chúng sáng khi trời tối. Đó hẳn là một cảnh tượng ấn tượng.

Bởi vì Núi Đền nằm ở một điểm cao trong thành phố, người ta nói rằng ngọn lửa của ngọn đèn đã thấp sáng hầu hết Jerusalem. Trong Lễ đền tạm, dân Do Thái được Chúa truyền lệnh cử hành trong bảy ngày (Số 29:12), vì vậy cả đêm dài đã có nhảy múa và vui mừng trước mặt Chúa. Nhiều khả năng là khi đèn được thắp lên, Chúa Giêsu đã nói lần thứ hai trong bảy câu "Ta là" câu được tìm thấy trong Tin Mừng của Giăng. Chúng ta xem câu đầu tiên "Ta là" khi Chúa Kitô phán, "Ta là Bánh của sự sống" (Giăng 6: 35, 48, 51), tức là ám chỉ Chúa Giêsu là manna trên trời, mà Thiên Chúa, qua Môi-se, đã ban cho con cái Y-sơ-ra-ên. Manna phục vụ như một hình ảnh cái bóng của Bánh mì thật mà Thiên Chúa sẽ cung cấp. Khi ngày bắt đầu mờ dần và những chàng trai trẻ thấp đèn, bây giờ Chúa Giêsu đã nói với họ rằng Ngài là ánh sáng thực sự của thế gian, tức là Người sẽ đưa con người ra khỏi bóng tối (Giăng 1: 4-5):

¹² Đức Chúa Giêsu lại cất tiếng phán cùng chúng rằng: Ta là sự sáng của thế gian; người nào theo ta, chẳng đi trong nơi tối tăm, nhưng có ánh sáng của sự sống. ¹³ Người Pha-ri-si

bèn nói rằng: Thầy tự làm chứng về mình, thì lời chứng thầy không đáng tin. ¹⁴ Đức Chúa Giêsu đáp rằng: Dẫu ta tự làm chứng về mình, nhưng lời chứng ta là đáng tin, vì ta biết mình đã từ đâu đến và đi đâu; song các người không biết ta từ đâu mà đến, cũng chẳng hay ta đi đâu. ¹⁵ Các người xét đoán theo xác thịt; ta thì không xét đoán người nào hết. ¹⁶ Nếu ta xét đoán ai, sự xét đoán của ta đúng với lẽ thật; vì ta không ở một mình, nhưng Cha là Đấng đã sai ta đến vẫn ở cùng ta. ¹⁷ Và, có chép trong luật pháp của các người rằng lời chứng hai người là đáng tin: ¹⁸ ta tự làm chứng cho ta, và Cha là Đấng đã sai ta đến cũng làm chứng cho ta. ¹⁹ Chúng thưa cùng Ngài rằng: Cha của thầy ở đâu? Đức Chúa Giêsu đáp rằng: Các người chẳng biết ta, và cũng chẳng biết Cha ta. Nếu các người biết ta, thì cũng biết Cha ta nữa. ²⁰ Đức Chúa Giêsu phán mọi lời đó tại nơi Kho, đang khi dạy dỗ trong đền thờ; và không ai tra tay trên Ngài, vì giờ Ngài chưa đến. (Giăng 8:12-20).

Lưu ý rằng Ngài đã không phán, Ta là một ánh sáng hoặc thậm chí là một trong những ánh sáng, nhưng tuyên bố là duy nhất, **Ta là sự sáng của thế gian (câu 12)**. Pharisee đã lắng nghe, một lần nữa nói rất nhiều về tính cách của Chúa Giêsu. Ngài đã không nói những điều này chỉ với các môn đệ của Ngài. Ngài nói với tất cả mọi người như Ngài đã và đang là ai, dù họ là vì Ngài hay chống lại Ngài. Những điều này không được nói riêng, nhưng Chúa Kitô đã can đảm nói sự thật về danh tính của Ngài, bất kể hậu quả của những lời tuyên bố của Ngài. Pharisee ngay lập tức thách thức Ngài vì họ hiểu rằng đó là một yêu sách đối với thần linh. Chúa đã nói với họ nhiều lần rằng Ngài là sự sáng của họ, "**Đức Giê-hô-va là ánh sáng của tôi**" (Thi thiên 27: 1). "**Đức Giê-hô-va sẽ làm sự sáng đời đời cho người**" (Ê-sai 60:19). "**Nhờ ánh sáng của Ngài, tôi bước qua sự tối tăm**" (Gióp 29: 3).

Khi Thiên Chúa đối phó với quốc gia Ai Cập vì sự nô lệ của người Y-sơ-ra-ên, một trong mười bệnh dịch rơi xuống Ai Cập là bóng tối dày đặc xuất hiện trên khắp Ai Cập, nhưng nơi người Y-sơ-ra-ên sống, họ có ánh sáng:

²¹ Đức Giê-hô-va bèn phán cùng Môi-se rằng: Hãy giơ tay người lên trời, hầu cho trên xứ Ê-díp-tô có sự tối tăm dày đến nỗi người ta rờ đụng đến được. ²² Vậy, Môi-se giơ tay mình lên trời, bèn có sự tối tăm rất dày trong ba ngày tại xứ Ê-díp-tô; ²³ trong ba ngày đó người ta không thấy nhau được, không ai nhớm khỏi chỗ mình được. Nhưng trong chốn dân Y-sơ-ra-ên ở thì có ánh sáng cho họ. (Xuất Ê-díp-tô Ký 10:21-23).

Sau khi được giải thoát khỏi Ai Cập, khi Pharaoh và binh lính của họ đuổi theo họ để quét sạch Y-sơ-ra-ên ở Biển Đỏ, Thiên Chúa đã mang bóng tối cho người Ai Cập, nhưng đến phía Y-sơ-ra-ên, có ánh sáng để họ băng qua Biển trên mặt đất khô ráo (Xuất Ê-díp-tô 14:19-20). Sứ đồ Phao-lô, đã viết rằng Chúa Kitô là Thiên thần của Đức Chúa Trời, một hình dạng trước khi tái sinh của Chúa Kitô, người đã theo dõi Y-sơ-ra-ên cung cấp cho họ bánh từ trời, nước từ đá và sự sáng trong bóng tối khi họ băng qua Biển Đỏ:

¹Và, hỡi anh em, tôi chẳng muốn cho anh em không biết tổ phụ chúng ta đều đã ở dưới đám mây, đi ngang qua biển, ² chịu Môi-se làm phép báp tem trong đám mây và dưới biển, ³ ăn một thứ ăn thiêng liêng; ⁴ và uống một thứ uống thiêng liêng; vì họ uống nơi một **hòn đá thiêng liêng** theo mình và **đá ấy tức là Đấng Christ**. (1 Cô-rinh-tô 10:1-4).

Câu hỏi 1) Chúa Giê-su có ý gì khi Ngài phán, “Người nào theo ta, chẳng đi trong nơi tối tăm?”, (Câu 12). Chúa Giê-su có ý gì với “sự sáng” và “bóng tối”?

Chúa Kitô là SỰ Sáng cho tất cả các quốc gia, không chỉ Y-sơ-ra-ên

Trong một lời tiên tri về Người tôi tớ cho Chúa, Đấng cứu thế, Ê-sai đã tiên tri:

Bây giờ, Đức Giê-hô-va là Đấng đã lập ta làm tôi tớ Ngài từ trong bụng mẹ, có khiến ta dẫn Gia-cóp đến cùng Ngài, và nhóm Y-sơ-ra-ên về cùng Ngài; vì ta được tôn trọng trước mắt Đức Giê-hô-va, và Đức Chúa Trời ta là sức mạnh ta. ⁶ Ngài có phán cùng ta rằng: Người làm tôi tớ ta dựng lập lại các chi phái Gia-cóp, và làm cho những kẻ được gìn giữ của Y-sơ-ra-ên lại được trở về, còn là việc nhỏ; **ta sẽ khiến người làm sự sáng cho các dân ngoại**, hầu cho người làm sự cứu rỗi của ta đến nơi đầu cùng đất. (Ê-sai 49:5-6).

Chúa Giê-su không chỉ là Sự sáng của Y-sơ-ra-ên, mà Ngài còn là Sự sáng của tất cả các quốc gia. Ngay từ đầu, Thiên Chúa đã lên kế hoạch mang đến từ tất cả các quốc gia một cô dâu cho Con của Ngài. Ngài đã nói lời hứa này với Áp-ra-ham: ² **Ta sẽ làm cho người nên một dân lớn; ta sẽ ban phước cho người, cùng làm nổi danh người, và người sẽ thành một nguồn phước.** ³ **Ta sẽ ban phước cho người nào chúc phước người, rửa sả kẻ nào rửa sả người; và các chi tộc nơi thế gian sẽ nhờ người mà được phước.** (Sáng thế ký 12: 2-3). Tất cả các quốc gia trên trái đất là những người tham gia vào phước lành thiên đàng bao gồm anh em, độc giả yêu mến.

Hy vọng rằng, anh em đã đi đến một điểm trong cuộc sống của mình, nơi anh em đang hỏi những câu hỏi lớn về cuộc sống, "Tôi là ai? Tại sao tôi ở đây? Tôi có lý do gì để sống? Tôi đang đi đâu?" Những loại câu hỏi này có thể gây thất vọng nếu anh em không biết Sự sáng của thế giới, Chúa Giê-su Kitô. Khi một người ở trong bóng tối, anh ta không thể nhìn thấy bước tiếp theo trước anh ta. Một người vấp ngã, cố gắng tìm ra nơi để đi.

Theo cùng một cách, một người đến với Chúa Kitô bắt đầu hiểu anh ta là ai, tại sao anh ta đang sống và nơi anh ta sẽ đi. Ánh sáng là một bức tranh của kiến thức; trong khi đó, bóng tối nói lên sự thiếu hiểu biết và những điều của thế giới này. Càng nhiều ánh sáng hoặc hiểu biết một người có được, anh ta càng ít vấp ngã khi bước qua cuộc đời này. Ánh sáng cũng nói lên sự soi sáng, nhìn thấy một sự thật được che giấu trước đó. Ánh sáng sẽ kéo anh em lên và nâng cao tinh thần của bản thân. Bóng tối giữ con người trong tù túng và che khuất sự thật.

Có những lúc trong cuộc sống của chúng ta khi chúng ta trải qua những khó khăn lớn khi mọi thứ dường như tối, nhưng cho dù chúng ta phải đi qua bóng tối nào, Chúa Kitô sẽ là ánh sáng của chúng ta. Khi chúng ta mất đi một người thân yêu, và dường như bóng tối đang tràn vào, khi chúng ta bị bệnh và muốn nằm trên giường, hoặc thậm chí hy vọng sẽ chết, thường là vì chúng ta không có hy vọng và không có ánh sáng. Đây là những lúc Chúa muốn tiết lộ chính Ngài cho anh em một cách riêng biệt và cá nhân nếu anh em tìm kiếm Ngài và hỏi Ngài. Ngài sẽ không đến nơi Ngài không được mời. Ngài đã ban cho mỗi chúng ta ý chí chọn đi về phía ánh sáng hoặc ở trong bóng tối. Đến với Ngài và học hỏi về Ngài sẽ mang lại cho chúng ta nhiều ánh sáng để bước qua những thời khắc khó khăn. Chúng ta phải tìm cách biết Ngài một cách thân mật.

Điều này được viết bởi Chúa Giê-su, **“lấy sự thông biết về mình làm cho nhiều người được xưng công bình; và người sẽ gánh lấy tội lỗi họ. (Ê-sai 53:11).**

Nhiều người trải nghiệm bóng tối trong cuộc sống của họ khi họ đi theo những ham muốn của họ và vấp ngã trong cuộc sống mà không có phương hướng, không có bất kỳ kiến thức nào về Thiên Chúa. Chính trong thời kỳ tăm tối, Thiên Chúa nói và lôi kéo mọi người đến với chính Ngài. Tuy nhiên, cũng có những Cơ đốc nhân đã chịu đựng qua thời kỳ đen tối. Những người theo Chúa Kitô thấy rằng, ngay cả trong những giai đoạn của cuộc đời khi những thử thách lớn đến, Chúa ở cùng chúng ta và đã hứa rằng Ngài sẽ không bao giờ rời bỏ chúng ta hoặc từ bỏ chúng ta. Chúa Giê-su phán: **“Người nào theo ta, chẳng đi trong nơi tối tăm.” (Câu 12).** Chúng ta phải tuân theo sự hướng dẫn của Ngài và hướng dẫn chúng ta từ mô hình sống của Ngài, lắng nghe tiếng nói của Ngài và suy gẫm Lời Ngài.

Có nhiều lần trong đời khi những người đang bước đi với Ngài trải qua những tình huống đau đớn, mà Chúa dùng làm thời gian dạy dỗ để tăng khả năng và củng cố chúng ta. Thiên Chúa đang dạy sự kiên trì và tạo ra sự giống nhau của tính cách của Chúa Kitô trong chúng ta. Những tình huống khó chịu này được gây ra, không phải do chúng ta từ bỏ Ngài, mà bởi vì chúng ta đang đi gần với Ngài. Kinh thánh nói rằng, **Người công bình bị nhiều tai họa, Nhưng Đức Giê-hô-va cứu người khỏi hết. (Thi-thiên 34:19).** Không đủ để nhìn vào ánh sáng này trong những khó khăn của chúng ta hoặc thậm chí là nhìn chăm chăm vào Ngài. Chúng ta phải chăm chỉ theo Ngài, vì ánh sáng của Ngài là ngọn đèn cho đôi chân của chúng ta và là ánh sáng cho đường lối của chúng ta (Thi-thiên 119: 105). Tất cả chúng ta đều muốn nhìn xa hơn về đường đời và biết điều gì sắp xảy ra, nhưng Chúa chỉ hứa hẹn ánh sáng cho bước tiếp theo, không phải là dặm tiếp theo hay năm tiếp theo. Tại sao lại như vậy? Anh em có thể hỏi? Lý do là Ngài muốn chúng ta tin cậy Ngài trong thời kỳ khó khăn của bóng tối.

Tôi đã trải qua ba năm rưỡi khi tôi không thể nhận được tiền lương với tư cách là một mục sư ở Cincinnati trong khi tôi đã trải qua bốn thử nhập cư kéo dài trong suốt những năm đó. Tình huống đó xảy ra bởi vì tôi đã thú nhận hai bản án cần sa nhỏ về hình thức nhập cư của mình sau khi tôi kết hôn với Sandy, người vợ người Mỹ của tôi, vào năm 1980. Việc kết án cần sa được thực hiện ở Anh khi tôi mười bảy và hai mươi một tuổi, vài năm trước khi tôi trở thành một Cơ đốc nhân. Cả hai bản án này đều bị giữ lại và bất lợi với tôi, mặc dù một trong số chúng đã được cam kết khi tôi còn là trẻ vị thành niên. Tôi không đủ điều kiện nhận thẻ xanh vì những kết tội này.

Là một gia đình, chúng tôi đã bỏ lại mọi thứ ở Anh và con cái chúng tôi đang học xong. Hệ thống trường học ở Anh và Mỹ rất khác nhau, và chúng tôi không muốn phá vỡ sự giáo dục của con cái chúng tôi vào thời điểm đó. Chúng tôi đã hy vọng dành thời gian cho gia đình vợ tôi vì cô ấy đã xa họ gần hai mươi năm. Mỗi ngày dường như tôi tằm trong khi tôi trải qua quá trình Xuất Nhập cảnh. Cục xuất nhập cảnh đe dọa tôi rằng, nếu tôi không rời khỏi Hoa Kỳ một cách tự nguyện, tôi có thể bị buộc gỡ bỏ và gửi trở lại đất nước Anh của tôi và sẽ không thể nộp đơn xin lại visa làm việc trong mười năm.

Tôi đã có hai luật sư; cả hai đều nói với tôi rằng chúng tôi ở lại Mỹ như một gia đình là không thể. Cả hai đều nói với tôi rằng họ không thể cấp cho tôi thị thực cư trú tại Hoa Kỳ và không thể đảo ngược quyết định vì các trường hợp ngoại lệ mà luật pháp cho phép không áp dụng cho tôi, với các chi tiết cụ thể về tình huống của tôi. Việc họ làm nhiều nhất họ có thể làm là cho tôi thời gian

và kéo dài ra. Tôi đã phải tin Chúa vì tài chính trong hơn ba năm trong khi tôi tiếp tục làm công việc thường xuyên của mình nhưng với tư cách là một tình nguyện viên. Tôi đã lấy nó mỗi ngày một lần và nhìn vào ánh sáng của Ngài trong nỗi đau và sự bối rối của tôi về những gì Ngài muốn tôi làm. Mỗi lần xuất hiện tại Cục Xuất nhập cảnh đều mang đến sự thất vọng khi một quyết định được đưa ra cho đến vài tháng sau đó. Thời gian của bóng tối này dường như sẽ không bao giờ kết thúc.

Tại phiên tòa thứ tư, tôi đã suy sụp và cầu xin thẩm phán dừng để chuyện này tiếp diễn lâu hơn nữa vì những khó khăn mà gia đình tôi phải chịu đựng. Đó là một trải nghiệm khủng khiếp vì nó cũng gây ra sự không chắc chắn và trầm cảm cho hai đứa con của chúng tôi. Đó là một trận chiến dài, và tất cả chúng tôi đều kiệt sức. Ngay khi kết thúc thời gian đó, các thủ tục tố tụng tại tòa án đã diễn ra và Chúa đã cho một phép lạ là cho tôi Visa cư trú mà tôi cần. Đó là một bước ngoặt bất ngờ, một quyết định đáng chú ý. Luật sư xuất nhập cảnh của tôi, người có nhiều năm kinh nghiệm cho biết ông chưa bao giờ thấy một phán quyết có lợi trong loại tình huống này, đưa ra các chi tiết. Chúng tôi nói đó là phép màu của mình, và anh ấy đã đồng ý.

Câu 2) Những năm nào trong cuộc đời anh em là tối tăm nhất và tại sao? Điều gì đã xảy ra để mang lại ánh sáng?

Sự sáng và bóng tối

Thường có một cuộc đụng độ của các vương quốc khi ánh sáng được biểu lộ. Đầu ngày hôm đó tại Lễ đền tạm, người Do Thái đã chứng kiến lời chứng của Chúa Giêsu về việc Ngài là người ban nước sự sống (Giăng 7:38), tình yêu và lòng thương xót đối với người phụ nữ bị bắt gặp trong hành vi gian dâm (Giăng 8: 1 -11), và bây giờ họ nghe lời chứng của Chúa Kitô về chính Ngài, tức là Ngài là Sự sáng của thế gian. Tuyên bố của Ngài là ánh sáng của thế gian đã mang lại một cuộc tấn công khác từ giới lãnh đạo Do Thái. Khi ánh sáng của Thiên Chúa được biểu lộ, những người được gọi sẽ đến với ánh sáng; trong khi đó, những người tự chống lại ánh sáng lại chìm vào bóng tối:

¹⁹ Và, sự đoán xét đó là như vậy: sự sáng đã đến thế gian, mà người ta ưa sự tối tăm hơn sự sáng, vì việc làm của họ là xấu xa. ²⁰ Bởi vì phạm ai làm ác thì ghét sự sáng và không đến cùng sự sáng, e rằng công việc của mình phải trách móc chẳng. ²¹ Nhưng kẻ nào làm theo lẽ thật thì đến cùng sự sáng, hầu cho các việc của mình được bày tỏ ra, vì đã làm trong Đức Chúa Trời. (Giăng 3:19-21).

Có những người bị lôi ra ánh sáng, nhưng cũng có những người kéo đi. Vì nhiều lý do, một số người đã lùi lại một thời gian, nhưng sau đó được đưa ra ánh sáng vì họ thấy thứ gì đó thu hút họ. Chẳng hạn, Sau-lơ, kẻ bắt bớ Cơ đốc giáo, tức là người đã trở thành Sứ đồ Phao-lô, khi chứng kiến sự ném đá đến chết của Stephen, đã thấy ông cầu nguyện cho những kẻ bắt bớ mình với khuôn mặt sáng ngời với vinh quang của Thiên Chúa. **“Tất cả những người ngồi tại Tòa Tối Cao đều nhìn ông chăm chăm và thấy gương mặt ông giống như mặt thiên sứ. (Công vụ 6:15).** Chúa bắt đầu đối phó với Sau-lơ từ thời điểm đó trở đi. Khi Chúa đối đầu với Sau-lơ trên con đường Damascus, Ngài phán, **“Hỡi Sau-lơ, Sau-lơ, sao ngươi bắt-bớ ta? ngươi đá đến ghim nhọn thì là khó chịu cho ngươi vậy.” (Công vụ 26:14).** Ghim nhọn là một cây gậy dài với một đầu nhọn được chọc vào con bò để khiến chúng hoạt động thay vì đứng yên. Chúa đã thúc giục Sau-lơ / Phao-lô, tức là khuấy

động bản thể bên trong nhất của mình bằng những suy nghĩ về đức tin vào Chúa Kitô. Sự thúc giục là kết quả của ánh sáng mà Sau-lơ nhìn thấy trên khuôn mặt của Stephen.

Khi anh em đứng lên vì đức tin của mình và tỏa sáng ánh sáng và niềm vui của Chúa Giêsu Kitô, anh em sẽ thấy một số người quan tâm và đói khát và khát khao hơn, nhưng anh em cũng sẽ thấy nhiều người ban đầu ngần ngại và những người phản ứng với sự tức giận lớn. Chúng ta thấy điều này được minh họa trong cuộc đời của Chúa Giêsu khi chức vụ của Ngài trên trái đất đạt đến đỉnh mà Ngài phải hy sinh vì tội lỗi của thế gian. Ở đây trong đoạn này, chúng ta thấy sự từ chối giữa những người Pha-ri-si và các nhà lãnh đạo tôn giáo thời đó. Trong bài bình luận xuất sắc của mình, Chuck Swindoll đưa ra các giai đoạn của bóng tối mà những người từ chối Chúa Kitô đã trải qua khi họ từ chối Sự sáng của Thế gian. Nó bắt đầu như sự từ chối, sau đó là lời buộc tội và cuối cùng lên đến đỉnh điểm là bạo lực:

1. Mâu thuẫn. “Nhân chứng của anh em không thực” (câu 13).
2. Sự hoài nghi. "Bố của anh em ở đâu? Chúng ta không được sinh ra từ sự gian dâm (8:19, 41).
3. Từ chối. Chúng tôi chưa bao giờ làm nô lệ cho bất cứ ai (câu 33).
4. Xúc phạm. Anh em là người Samari. Anh em có một con quỷ (câu 48).
5. Mía mai. “Anh em có thể tự mình trở thành ai? (Câu 53).
6. Bạo lực. Họ đã lấy đá để ném vào Ngài (câu 59).

Question 3) Anh em đã bao giờ có ai đó đáp lại mình từ bóng tối của họ chưa? Anh em đã bao giờ có cảm giác rằng kẻ thù đã nói thông qua một người bạn? Chia sẻ những suy nghĩ của mình; Tại sao họ trả lời với Chúa Giêsu theo cách này?

Hậu quả của việc từ chối Chúa Kitô

²¹ Ngài lại phán cùng chúng rằng: Ta đi, các ngươi sẽ tìm ta, và các ngươi sẽ chết trong tội lỗi mình. Các ngươi không thể đến được nơi ta đi. ²² Người Giu-đa bèn nói rằng: Người đã nói: Các ngươi không thể đến được nơi ta đi, vậy người sẽ tự tử sao? ²³ Ngài phán rằng: Các ngươi bởi dưới mà có; còn ta bởi trên mà có. Các ngươi thuộc về thế gian này; còn ta không thuộc về thế gian này. ²⁴ Nên ta đã bảo rằng các ngươi sẽ chết trong tội lỗi mình; vì nếu các ngươi chẳng tin ta là Đấng đó, thì chắc sẽ chết trong tội lỗi các ngươi. ²⁵ Chúng bèn hỏi Ngài rằng: Vậy thầy là ai? Đức Chúa Giêsu đáp rằng: Như lời ta đã nói với các ngươi từ ban đầu. ²⁶ Ta có người sự nói và đoán xét về các ngươi; nhưng Đấng đã sai ta đến là thật, và điều chi ta nghe bởi Ngài, ta truyền lại cho thế gian. ²⁷ Chúng không hiểu rằng Ngài phán về Cha. ²⁸ Vậy Đức Chúa Giêsu phán rằng: Khi các ngươi treo Con người lên, bấy giờ sẽ biết ta là ai, và biết ta không tự mình làm điều gì, nhưng nói điều Cha ta đã dạy ta. ²⁹ Đấng đã sai ta đến vẫn ở cùng ta, chẳng để ta ở một mình, vì ta hằng làm sự đẹp lòng Ngài. ³⁰ Bởi Đức Chúa Giêsu nói như vậy, nên có nhiều kẻ tin Ngài. (Giăng 8:21-30).

Tôi sẽ nhắc nhở người đọc rằng Chúa Giêsu không nói chuyện với dân chúng mà là sự lãnh đạo tôn giáo của người Do Thái đối lập với Ngài. Ngài phán: "Ta đi, các người không thể tìm đến nơi ra đi" (câu 21). Trừ khi có sự ăn năn, những kẻ chống lại Ngài sẽ chết trong tội lỗi của họ, vì chỉ có một cách duy nhất để đến với Thiên Chúa, tức là, qua Chiên thay thế của Thiên Chúa, Chúa Giêsu. Ánh sáng của Chúa ở trước mặt họ, nhưng thay vào đó họ lại chìm vào bóng tối và từ chối ánh sáng mà Chúa đã mang họ đến với Chúa Kitô. Ngài phán với họ rằng họ sẽ tìm kiếm Ngài

(câu 21), tức là, một điều vẫn còn tồn tại đến ngày nay giữa những người Do Thái khi họ vẫn đang tìm kiếm Đấng cứu thế của họ. Ngày nay, hầu hết người Do Thái vẫn từ chối tin rằng Ngài đã đến với họ, nhưng một ngày sắp đến khi nhiều con mắt mở ra sự thật rằng Chúa Giêsu thực sự là Đấng Thiên Sai của họ, Người đến để mang ánh sáng và trở thành dòng Sự sống đối với họ.

Cuộc sống có nhiều cơ hội đến với chúng ta. Có nhiều cơ hội để kiếm tiền, đi vào kinh doanh, để tiến lên một bước trong công việc, để giáo dục bản thân hơn nữa, v.v., nhưng cơ hội cá nhân có thể không quay trở lại. Những người Pha-ri-si đang chống lại Chúa Kitô có cơ hội đến với Ánh sáng của Chúa Kitô, nhưng họ đã chọn làm cứng lòng mình trước lời mời. Rắc rối với việc đóng cửa trái tim của chúng ta với tình yêu của Chúa Kitô và Tin Mừng là, nếu chúng ta có được một cơ hội khác, tiếng nói trở nên lặng lẽ hơn vì trái tim chúng ta trở nên cứng rắn đối với Ngài. Thiên Chúa thường phải phá vỡ chúng ta để làm mềm lòng chúng ta đủ để nhận lời của Ngài.

Chúa Giêsu nói với họ rằng họ sẽ chết trong tội lỗi của họ (câu 21). Ngài phán rằng Ngài sẽ đi và sẽ đến lúc họ sẽ tìm kiếm Ngài và sẽ quá muộn, vì cánh cửa cứu rỗi sẽ đóng lại, và họ sẽ không thể vào được. Nhiều người tin rằng cuộc sống này là có tất cả và khi họ chết, chỉ vậy! Làm thế nào kẻ thù của Thiên Chúa, Satan, yêu kiêu suy nghĩ đó! Tuy nhiên, cuộc sống không thực sự như thế. Chúng ta là những sinh vật vĩnh cửu chỉ sống trong một cơ thể trong một khoảng thời gian nhất định như Chúa xác định. Mỗi ngày là một cơ hội để nhận biết Đấng Cứu Rỗi và được thay đổi thành hình ảnh và tính cách của Ngài (2 Cô-rinh-tô 3:18, Rô-ma 8:29).

Để chắc chắn rằng những người trước mặt Ngài biết chính xác những gì họ đang làm khi từ chối sự sáng, Ngài lặp lại những gì Ngài đang nói. **“Nên ta đã bảo rằng các ngươi sẽ chết trong tội lỗi mình; vì nếu các ngươi chẳng tin ta là Đấng đó, thì chắc sẽ chết trong tội lỗi các ngươi”** (câu 24). Ngài tự xưng là Người mang tội lỗi Mê-si của Y-sơ-ra-ên, tức là Người được tiên tri để lấy đi tội lỗi của họ, Người phục vụ đau khổ được nói bởi tiên tri Ê-sai, chương 53, tức là, đã nói hơn 500 năm trước. Chết trong tội lỗi của anh em và từ chối thanh khoản tự do của Chúa, vì tội lỗi đồng nghĩa với việc anh em phải trả giá bằng chính cuộc sống vĩnh cửu của mình, mãi mãi bị từ chối. Buồn làm sao! Tác giả của sách Hê-bơ-rơ đặt nó theo cách này, **“Sa vào tay Đức Chúa Trời hằng sống là sự đáng kinh khiếp thay”** (Hê-bơ-rơ 10:31). Có những người tin rằng, nếu họ bỏ lỡ sự sung sướng của Giáo hội, sẽ có cơ hội thứ hai, mặc dù thời gian khó khăn trong khi họ trải qua Cuộc khổ nạn của những ngày cuối cùng. Tôi tin rằng đây là một hy vọng sai lầm sẽ khiến nó trở nên rất nguy hiểm nếu một người chấp nhận một thông điệp như vậy.

²³ Có người thưa Ngài rằng: Lạy Chúa, có phải chỉ ít kẻ được cứu chẳng? ²⁴ Ngài đáp rằng: Hãy gắng sức vào cửa hẹp, vì, ta nói cùng các ngươi, nhiều người sẽ tìm cách vào mà không vào được. ²⁵ **Khi chủ nhà chò đây, đóng cửa lại rồi, các ngươi ở ngoài gõ cửa kêu rằng:** Lạy Chúa, xin mở cho chúng tôi! Chủ sẽ trả lời rằng: Ta không biết các ngươi đến từ đâu. ²⁶ Bấy giờ các ngươi sẽ thưa rằng: Chúng tôi đã ăn uống trước mặt Chúa, và Chúa đã dạy dỗ trong các chợ chúng tôi. ²⁷ Chủ lại sẽ trả lời rằng: Ta nói cùng các ngươi, không biết các ngươi đến từ đâu; hết thầy những kẻ làm dữ kia, hãy lui ra khỏi ta! ²⁸ Khi ấy, các ngươi thấy Áp-ra-ham, Y-sác và Gia-cốp, cùng hết thầy các đấng tiên tri đều ở trong nước Đức Chúa Trời, còn các ngươi sẽ bị quăng ra ngoài, là nơi có khóc lóc và nghiến răng. ²⁹ Lại từ Đông Tây Nam Bắc, người ta sẽ đến mà ngồi bàn ở trong nước Đức Chúa Trời. ³⁰ Nay, khi ấy có kẻ rót sẽ nên đầu, kẻ đầu sẽ là rót. (Lu-ca 13:23-30).

Chúng ta phải nhân cơ hội của mình để nhận được ánh sáng trong khi cánh cửa cứu rỗi đang mở. Tôi không tìm thấy hy vọng nhỏ nhoi nào trong đoạn dẫn trên rằng khả năng mở ra hôm nay vẫn sẽ tốt cho sự xuất hiện của Chúa Kitô cho Giáo hội của Ngài. Một chủ khi sở hữu của ngôi nhà đứng dậy, cánh cửa của sự cứu rỗi được đóng lại, không bao giờ được mở lại! Nhiều người sẽ cố gắng bước vào ngày hôm đó, nhận ra rằng có một Thiên Chúa và rằng có một sự vĩnh cửu trước tất cả chúng ta. Đừng để trả lời cho đến ngày mai với lời đề nghị của Chúa về sự tha thứ cho tội lỗi của anh em, vì tội lỗi có cách làm cứng lòng anh em. Nếu hôm nay trái tim anh em mở ra với Ngài, có lý do chính đáng nào về lý do tại sao anh em không nên nhận sự cứu rỗi đầy đủ và miễn phí của Ngài không? Điều gì sẽ ngăn cản anh em? Thật là điên rồ khi rút lui vào bóng tối (Truyền đạo 9: 3).

Câu hỏi 4) Chúa Giêsu có ý gì khi Ngài phán, “Khi các ngươi treo Con người lên, bấy giờ sẽ biết ta là ai?” (Giăng 8:28).

Có thể những người chống lại những lời yêu thương và ân cần của Ngài là một trong số những người sẽ ở quanh thập tự giá, chấp thuận bản án tử hình của Ngài. Trên thập giá, có những người đã cứng lòng từ chối Ngài: **“Dân chúng đứng đó mà ngó. Các người coi việc nhạo cười Ngài, rằng: Nó đã cứu kẻ khác; nếu nó là Đấng Christ, Đấng Đức Chúa Trời đã lựa, thì hãy cứu mình đi (Lu-ca 23:35).** Nhưng hãy tưởng tượng nó như thế nào khi Ngài kêu lên từ cây thập tự với giọng to, **“Mọi việc đã được trọn.” (Giăng 19:30).** Tôi tự hỏi những người này nghĩ gì khi họ trải qua cơn chấn động khi Ngài chết? Có bóng tối trên tất cả các vùng đất, và bức màn đền thờ ngăn cách con người với sự hiện diện của Chúa bị xé làm hai từ trên xuống dưới. Những ngôi mộ mở ra xung quanh họ, và nhiều người thánh được sống lại, ra khỏi ngôi mộ của họ và đi bộ xung quanh Jerusalem để mọi người nhìn thấy (Ma-thi-ơ 27: 50-54). Anh em có thể tưởng tượng một cảnh tượng như vậy? Những người đang trông chừng Chúa Giêsu tràn ngập sự kính sợ, và bách phu trưởng kêu lên, **“Thật sự, đây là Con của Đức Chúa Trời!”** cuối cùng tôi nghĩ rằng nhiều người trong số họ biết rằng Ngài là Đấng Mê-si. Anh em đã nhận ra điều này chưa? Điều gì sẽ khiến anh em tin tưởng?

Chúa Giêsu, Thiên Chúa dưới hình dạng con người, đã đến thế giới để cứu những người tội lỗi, như anh em và tôi. Ngài đến để trả món nợ tội lỗi mà chúng ta nợ. Ngài đến để giải thoát anh em và tôi khỏi mặc cảm tội lỗi và xấu hổ và ban cho chúng ta món quà của sự sống đời đời. Tôi tin rằng anh em cũng vậy, đã thấy rằng, trước một Thiên Chúa thánh thiện, anh em thấy mình cần một Đấng Cứu Rỗi. Ánh sáng đã đi vào thế giới, nhưng anh em có yêu bóng tối hơn Sự sáng của thế gian không? Ngài đã nói rằng để đáp lại Tin Mừng và nhận món quà của cuộc sống, anh em cần phải chào đón Ngài vào cuộc sống của mình:

Nhưng hễ ai đã nhận Ngài, thì Ngài ban cho quyền phép trở nên con cái Đức Chúa Trời, là ban cho những kẻ tin danh Ngài (Giăng 1:12).

Này, ta đứng ngoài cửa mà gõ; nếu ai nghe tiếng ta mà mở cửa cho, thì ta sẽ vào cùng người ấy, ăn bữa tối với người, và người với ta. (Khải Huyền 3:20).

Anh em sẽ nhận được Ngài hôm nay là Chúa Cứu Thế và Chúa của cuộc đời mình chứ? Hãy giao phó toàn bộ con người của anh em cho Ngài bằng một lời cầu nguyện đơn giản, chẳng hạn như sau:

Cầu nguyện: "Thưa cha, con đã vi phạm luật của Ngài và tội lỗi của con đã tách con ra khỏi Cha. Con thực sự xin lỗi và con muốn quay lưng với cuộc sống tội lỗi của con đối với Ngài. Xin hãy tha thứ cho con và giúp con bước đi với Cha. Hãy tin rằng Con của Ngài, Chúa Giêsu Kitô, đã chết vì tội lỗi của con, đã sống lại từ cõi chết, còn sống và nghe lời cầu nguyện của con. Con mời Ngài, Chúa Giêsu, trở thành Chúa của cuộc đời con, để cai trị và cai trị trong trái tim con từ ngày này về phía trước. Xin hãy đổ đầy con bằng Đức Thánh Linh của Ngài để giúp con vâng lời Ngài và làm theo ý của Ngài. Nhân danh Đức Chúa Giêsu, con cầu nguyện, Amen".

Keith Thomas

Email: keiththomas@groupbiblestudy.com

Website: www.groupbiblestudy.com